

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 47/2022/DS-PT

Ngày: 12/01/2022

V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trà

Các Thẩm phán: Ông Phan Minh Dũng

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Duy Phương là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2021/TLPT-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 74/2021/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HA bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2021/QĐ-PT ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị K – Sinh năm: 1989; Cư trú tại: khu phố TĐN, phường BS, thị xã HN, tỉnh BD (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Ng – Sinh năm: 1979; Cư trú tại: Thôn LQ, xã AM, huyện HA, tỉnh BD (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương Văn D – Sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

- Anh Dương Lê T – Sinh năm: 2001 (Vắng mặt)

Đồng trú: Thôn LQ, xã AM, huyện HA, BD.

4. Người kháng cáo: Bà Lê Thị Ng là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị K trình bày: Ngày 21/01/2020 (âm lịch) bà Lê Thị Ng mượn bà 100.000.000đồng để mua bán lúa. Số tiền này là tài sản riêng của bà, bà cho bà Ng mượn không tính lãi. Bà Ng có viết giấy mượn tiền cam kết 02 tháng sau sẽ trả hết nợ, tuy nhiên sau hai tháng kể từ ngày mượn tiền bà Ng không trả nợ cho bà. Nên bà khởi kiện yêu cầu bà Ng trả 100.000.000đồng cho bà.

Tuy nhiên, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bà K khai rằng bà Ng đã trả cho bà 3.500.000đồng qua các lần cụ thể như sau: Lần 1, con trai bà Ng là anh T có đến nhà và trả cho mẹ bà 1.000.000đồng; Lần 2, ngày 10/3/2021 anh T nhờ bạn chuyển vào tài khoản của bà là 500.000đồng; Lần 3, bà Ng nhờ bạn là chị Thảo đến nhà trả cho mẹ bà là 2.000.000đồng. Do đó, bà K thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Ng trả số tiền là 96.500.000đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Lê Thị Ng trình bày: Bà thống nhất có viết giấy mượn bà K 100.000.000đồng để mua bán lúa và hẹn 02 tháng sau sẽ trả hết nợ. Sau đó, bà K lấy trước tiền lãi 02 tháng là 16.000.000đồng, chỉ đưa cho bà 84.000.000đồng, việc trả lãi chỉ thỏa thuận miệng không ghi vào giấy mượn tiền. Bà mượn tiền của bà K thì chồng của bà là ông D không biết và không sử dụng số tiền này. Hiện nay, công việc làm ăn gặp khó khăn nên bà không có tiền để trả đúng hạn cho bà K nhưng hàng tháng bà đều nhờ con trai và người quen của bà trả bớt tiền cho bà K với tổng số tiền bà đã trả là 35.500.000đồng với 16.000.000đồng bà K đã lấy tiền lãi trước đó thì bà chỉ còn nợ bà K là 48.500.000đồng. Nay bà K khởi kiện yêu cầu bà trả 96.500.000đồng thì bà không đồng ý, bà chỉ đồng ý trả số tiền còn nợ là 48.500.000đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Dương Văn D trình bày: Vợ ông là bà Lê Thị Ng mượn tiền của bà K thì ông không biết và cũng không sử dụng số tiền vay nói trên nên bà K khởi kiện ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với anh Dương Lê T: Sau khi Tòa án thụ lý, Tòa đã thực hiện thủ tục tổng đạt: thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 177,179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Tuyển không đến Tòa trình bày ý kiến và hòa giải nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh T. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 74/2021/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HA đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lê Thị Ng phải trả cho bà Trần Thị K số tiền 96.500.000đồng

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, bị đơn bà Lê Thị Ng có đơn kháng cáo nội dung bản án sơ thẩm vì chưa làm rõ số tiền bà đã trả cho bà K và xin trả dần số tiền còn nợ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Bình Định phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử xong, bị đơn bà Lê Thị Ng không đồng ý nên làm đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm và xin được trả nợ dần.

Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngày 21/01/2020 (âm lịch), bà Lê Thị Ng viết giấy mượn tiền của bà Trần Thị K với số tiền 100.000.000đồng, thời hạn trả nợ là sau 02 tháng, kể từ ngày mượn tiền. Tuy nhiên, bà Ng khai rằng: thực tế bà K chỉ đưa cho bà số tiền là 84.000.000đồng, vì bà K đã trừ trước 16.000.000đồng tiền lãi của 02 tháng mượn tiền. Việc tính lãi chỉ thỏa thuận miệng chứ không ghi vào giấy mượn tiền. Lời khai của bà Ng không được bà K thừa nhận, bà Ng cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho lời khai của mình, nên có căn cứ xác định bà Ng vay của bà K số tiền 100.000.000đồng.

[2] Trong quá trình vay, bà Ng cho rằng đã trả cho bà K là 51.500.000đồng và xin được trả dần số tiền còn nợ. Nhưng bà K chỉ thừa nhận bà Ng đã trả cho bà là 3.500.000đồng. Bà Ng cũng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho số tiền bà đã trả nợ và yêu cầu được trả nợ dần nhưng không được bà K chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Ng phải trả cho bà K số tiền 96.500.000 đồng là có căn cứ đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Lê Thị Ng.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bà Ngọc phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Đại diện VKSND tỉnh Bình Định phát biểu đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự 2015;

Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn bà Lê Thị Ng. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 74/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HA.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bà Lê Thị Ng phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị K số tiền là 96.500.000đồng (Chín mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Ng phải chịu 4.825.000đồng (Bốn triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn).

Bà Trần Thị K không phải chịu án phí và được hoàn trả 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010266 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HA.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị Ng phải chịu 300.000 đồng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010361 ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HA.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD;
- TAND huyện HA;
- Chi cục THADS huyện HA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Trà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện Phù Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hoài Thanh

**THÀNH VIÊN HĐXX
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Lê Xuân Hải

Võ Công Phương

Nguyễn Thanh Trà

năm 2018

Bình Định, ngày 29 tháng 6

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trà

Các Thẩm phán:

Ông Lê Xuân Hải

Ông Võ Công Phương

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 51/2018/TLPT- DS ngày 30 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp hủy hợp đồng mua bán tài sản giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Bảo – Sinh năm: 1972

Địa chỉ: 24 Nguyễn Văn, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Khả – Sinh năm: 1954

Địa chỉ: 110 Hùng Vương, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

Đồng bị đơn: Anh Nguyễn Thế Hải – Sinh năm: 1973

Chị Nguyễn Thị Tuyết – Sinh năm: 1978

Địa chỉ: 359 Lê Hồng Phong, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đào Thị Thanh Cẩm – Sinh năm: 1983

Địa chỉ: 24 Nguyễn Văn, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

Đại diện theo ủy quyền của chị Đào Thị Thanh Cẩm: Ông Hồ Khả – Sinh năm: 1954

Địa chỉ: 110 Hùng Vương, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

- Anh Nguyễn Văn Hùng – Sinh năm: 1965

Địa chỉ: 372 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Ngô Khắc Đô – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn Lâm Thao, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Thái Phước – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Lô 46 Đặng Thai Mai, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên Tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 116, 123, 133, 364, 430, 431, 440 của Bộ Luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 26 và khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 99/2018/DSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn về “ Tranh chấp hủy hợp đồng mua bán tài sản” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Bảo với bị đơn ông Nguyễn Thế Hải, bà Nguyễn Thị Tuyết. (Biểu quyết 3/3)

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật. (Biểu quyết 3/3)

3. Án phí:

3.1. Án phí DSST: sẽ được giải quyết khi xét xử lại vụ án.

3.2. Án phí DSPT: Ông Nguyễn Thế Hải, bà Nguyễn Thị Tuyết không phải chịu, hoàn lại cho ông bà tiền tạm ứng án phí kháng cáo là 300.000đồng theo biên lai thu số 00642 ngày 16/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

(Biểu quyết 3/3)

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HĐXX
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Lê Xuân Hải

Võ Công Phương

Nguyễn Thanh Trà

